

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2022/HNGĐ-ST

Ngày 27 – 7 – 2022

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Diệu Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Thu Thuý.

2. Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 78/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 14 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thảo Q, sinh năm 1988. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: khu vực 3, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Anh Lê Quang Tr, sinh năm 1986. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: khu vực 1, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện gửi Tòa án ngày 05/5/2022 và quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thảo Q trình bày: Năm 2006, chị Quyên và anh Lê Quang Tr tự nguyện sống chung, đến năm 2007 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu chung sống với nhau hạnh phúc, đến năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp nên thường xuyên cự cãi, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nhận thấy, vợ chồng không còn tình cảm nên chị Quyên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Quang Tr.

Về con chung: có 02 con chung tên Lê Nguyễn Hồng Ng (giới tính: nữ), sinh ngày 20/3/2006 và Lê Trí Thành (giới tính: Nam), sinh ngày 11/7/2012, đang sống cùng anh Trước. Nguyên vọng con muốn sống cùng ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng, chị Quyên không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lê Quang Tr đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định nhưng vắng mặt không có lý do và chưa có ý kiến bằng văn bản cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại biên bản nêu ý kiến ngày 11/7/2022 của cháu Lê Nguyễn Hồng Ng có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng mẹ và ý kiến của cháu Lê Trí Thành, có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng cha.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thảo Q vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn anh Lê Quang Tr được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thảo Q khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn, nuôi con đối với bị đơn anh Lê Quang Tr, có nơi cư trú tại khu vực 1, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Tòa án xác định đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục: Ngày 29 tháng 6 năm 2022, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thảo Q có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lê Quang Tr được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Quyên và anh Trước theo quy định.

[3] Về nội dung tranh chấp: xét yêu cầu khởi kiện ly hôn, nuôi con của chị Nguyễn Thị Thảo Q cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2006, chị Nguyễn Thị Thảo Q và anh Lê Quang Tr tự nguyện chung sống với nhau, đến ngày 07/02/2007 thì có đến Ủy ban nhân dân phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang đăng ký kết hôn theo quy định nên quan hệ hôn nhân giữa chị Q và anh Tr là vợ chồng hợp pháp. Quá trình chung sống với nhau thời gian đầu có hạnh phúc nhưng đến năm 2018 thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hòa hợp dẫn đến ly thân với nhau. Nay, chị Q cho rằng hôn nhân không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Tr. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tạo

điều kiện cho chị Q và anh Tr được gặp gỡ, giải quyết mâu thuẫn để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Tr vắng mặt không có lý do. Từ đó, cho thấy hôn nhân giữa chị Q và anh Tr đã thật sự lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được hạnh phúc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Thảo Q đối với anh Lê Quang Tr.

[3.2] Về nuôi dưỡng con chung: Quá trình giải quyết vụ án, chị Q trình bày các con đã lớn, theo nguyện vọng các con sống với ai người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng, bị đơn anh Tr không có yêu cầu hay ý kiến gì. Tại bản nêu ý kiến của cháu Lê Nguyễn Hồng Ng có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng mẹ và cháu Lê Trí, có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng cha nên Hội đồng xét xử cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Hồng Ng, cho anh Tr được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Trí Th.

[3.3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: chị Nguyễn Thị Thảo Q và anh Lê Quang Tr chưa yêu cầu trong cùng vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3.4] Về tài sản chung và nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn, nuôi con của chị Nguyễn Thị Thảo Q.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Nguyễn Thị Thảo Q nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 9, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thảo Q.

1/ Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thảo Q được ly hôn với anh Lê Quang Tr.

2/ Về con chung: chị Nguyễn Thị Thảo Q được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Nguyễn Hồng Ng (giới tính: nữ), sinh ngày 20/3/2006. Anh Lê Quang Tr được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Trí Th (giới tính: nam),

sinh ngày 11/7/2012. Chị Nguyễn Thị Thảo Q và anh Lê Quang Tr chưa có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do chưa yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Thảo Q và anh Lê Quang Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị Thảo Q nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) của chị Nguyễn Thị Thảo Q nộp ngày 16/5/2022, theo biên lai thu số 0001384 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

5/ Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định.

6/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- UBND phường IV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Dương Diệu Linh